

Số: 81/2026/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 08 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số 109/2026/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2026 giữa:

**1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị S**, sinh năm 1981;

Số CCCD: 034181006299 Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 31/12/2021.

Nơi cư trú: TDP Phú Xá, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên

**2. Bị đơn: Anh Dương Thanh T**, sinh năm 1981;

Số CCCD: 019081009433 Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 11/08/2021.

Nơi cư trú: Xóm V, xã V, tỉnh Thái Nguyên

- Căn cứ vào Điều 146, Điều 147, Điều 212, Điều 213, 482, 483 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 03 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị S và anh Dương Thanh T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lê Thị S và anh Dương Thanh T đều xác định

tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị S và anh Dương Thanh T chấm dứt kể từ ngày Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn của Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật.

- **Về con chung:** Chị Lê Thị S và anh Dương Thanh T đều xác định không có con chung.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Tòa án không giải quyết do chị S, anh T không yêu cầu.

- **Về án phí:** Chị Lê Thị S tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp Ngân sách nhà nước( được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp), hoàn trả chị Lê Thị S 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại, theo biên lai thu số **0001184 ngày 26/3/2026** của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND Khu vực 5 Thái Nguyên;
- THADS Khu vực 5 Thái Nguyên;
- UBND nơi ĐKKH T10/2022 xã V, tỉnh Thái Nguyên.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ.

**THẨM PHÁN**

**Mai Thị Hồng Thái**

